

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị hệ thống  
di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn  
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Di sản văn hoá ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật Sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012  
quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản,  
tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; số 166/2018/NĐ-  
CP ngày 25/12/2018 quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê  
duyet quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử văn hóa và danh  
lam thắng cảnh.*

*Căn cứ văn bản số 5674/BVHTTDL-DSVH ngày 17/12/2018 của Bộ Văn  
hóa, Thể thao và Du lịch về việc thẩm định Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát  
huy giá trị hệ thống di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn  
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Quyết định số 3159/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh  
Thanh Hóa về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán khảo sát và thiết kế Quy hoạch  
bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử - văn hóa, danh lam  
thắng cảnh trên địa bàn thành phố Thanh Hóa;*

*Căn cứ Kết luận tại Hội nghị Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh ngày 04/11/2020;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số  
2628/TTr-SVHTTDL ngày 07/8/2020; của Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa  
tại Văn bản số 5662/UBND-BAN2 ngày 05/11/2020 về việc đề nghị phê duyệt Quy  
hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử - văn hóa, danh  
lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (kèm theo hồ  
sơ Quy hoạch, Báo cáo tổng hợp kết quả thẩm định và các văn bản có liên quan).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị hệ thống  
di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Thanh Hóa  
với nội dung chủ yếu như sau:

1. Phạm vi, mục tiêu và quan điểm quy hoạch

a) Phạm vi nghiên cứu:

Phạm vi nghiên cứu Quy hoạch hệ thống di tích - danh lam thắng cảnh, nằm trên địa bàn 30/34 phường, xã của thành phố Thanh Hóa, gồm các phường: Hàm Rồng, Nam Ngạn, Lam Sơn, Trường Thi, Điện Biên, Ba Đình, Phú Sơn, Đông Sơn, Đông Thọ, Đông Vệ, An Hưng, Đông Cương, Tào Xuyên, Đông Hương, Đông Hải, Quảng Thắng, Quảng Thành, Quảng Hưng và các xã: Đông Lĩnh, Đông Vinh, Đông Tân, Thiệu Dương, Thiệu Khánh, Thiệu Vân, Hoàng Quang, Long Anh, Quảng Thịnh, Quảng Cát, Quảng Phú, Quảng Tâm.

b) Mục tiêu tổng quát:

- Bảo tồn, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của Hệ thống di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn toàn thành phố Thanh Hóa, trở thành nguồn nội lực để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của thành phố thông qua việc thiết lập chuỗi các sản phẩm du lịch tham quan, nghiên cứu, sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng,... tạo thành các điểm đến hấp dẫn đối với nhân dân và du khách trong và ngoài tỉnh;

- Tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa đối với hệ thống di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của thành phố Thanh Hóa.

c) Quan điểm quy hoạch:

- Quy hoạch được triển khai thực hiện theo đúng các nội dung quy định tại Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ về quy hoạch hệ thống di tích; Quyết định số 3159/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa, phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Hệ thống di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Thanh Hóa; đồng thời, tuân thủ một số nội dung của Nghị định số 166/2018/NĐ-CP quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định phê duyệt quy hoạch bảo quản, tu bổ phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

- Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử văn hóa - danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, cần đảm bảo tính trung thực lịch sử, tính nguyên gốc của từng loại hình di tích, phải gìn giữ được tối đa các yếu tố cấu thành di tích, phù hợp với quy hoạch chung thành phố Thanh Hóa đến 2025 tầm nhìn đến 2035 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 16/01/2009 góp phần xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của thành phố Thanh Hóa - Trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế, văn hóa và khoa học kỹ thuật của tỉnh Thanh Hóa;

- Tạo lập sự gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế, đô thị hóa với việc bảo vệ, gìn giữ và phát huy giá trị hệ thống di tích, danh lam thắng cảnh của thành phố Thanh Hóa; tích hợp giữa quy hoạch hệ thống di tích với quy hoạch vùng, quy hoạch chung đô thị, nông thôn và các quy hoạch khác của thành phố; lấy việc bảo tồn di sản văn hóa vật thể và phi vật thể làm động lực để phát triển kinh tế - xã hội và du lịch cho tương lai.

2. Nội dung quy hoạch chủ yếu

2.1. Xác định hệ thống di tích trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

Trên địa bàn toàn thành phố Thanh Hóa tại thời điểm lập quy hoạch, có tổng cộng 200 di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. Trong đó bao gồm:

25 di tích xếp hạng quốc gia, 68 di tích xếp hạng cấp tỉnh và 107 di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh chưa được xếp hạng.

*(Phụ lục 01: Bảng thống kê hệ thống di tích, danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Thanh Hóa)*

## 2.2. Mục tiêu quy hoạch.

### a) Mục tiêu dài hạn:

- Quy hoạch Hệ thống di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Thanh Hóa trở thành yếu tố cốt lõi trong việc định hướng, kế hoạch, lộ trình bảo quản, tu bổ, phục hồi, tôn tạo và phát huy các giá trị di sản của thành phố;

- Đề xuất các giải pháp thực thi, cơ chế chính sách tương ứng, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị cho 200 di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố mang tính tổng quát và theo chuẩn mực quốc gia;

- Gắn kết các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản văn hoá phi vật thể với môi trường cảnh quan, sinh thái trong khu vực làm cho di tích "sống" trong chính môi trường đã sản sinh ra nó, tạo điều kiện, nguồn lực để phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và du lịch của thành phố Thanh Hoá;

- Làm cơ sở pháp lý cho việc lập, thẩm định các quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của thành phố theo các quy định của pháp luật về xây dựng và văn hóa hiện hành.

### b) Mục tiêu ngắn hạn:

- Điều tra, khảo sát tổng quan; phân loại tính chất, giá trị, tầm quan trọng, mức độ xuống cấp, tình hình quản lý, khai thác sử dụng ở các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của toàn bộ các phường, xã trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, để từ đó đưa ra định hướng, kế hoạch, lộ trình cho việc quản lý, bảo quản, tu bổ và phát huy giá trị di tích, lập hồ sơ đề nghị xếp hạng, nâng hạng đối với các di sản văn hóa trên địa bàn thành phố Thanh Hóa một cách toàn diện;

- Lựa chọn những di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh có giá trị tiêu biểu, có khả năng thu hút khách du lịch và đang bị hư hại xuống cấp để ưu tiên lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; lập hồ sơ xếp hạng hoặc nâng hạng di tích theo các trình tự quy định;

- Xác định chức năng và chỉ tiêu sử dụng đất cho khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích, khu vực tiếp giáp di tích; quy hoạch không gian và xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng phù hợp với các giai đoạn bảo tồn, tu bổ, theo nguyên tắc tôn trọng các yếu tố gốc của di tích, nhằm bảo tồn và gìn giữ lâu dài hệ thống di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của thành phố trước những những tác động tiêu cực từ quá trình đô thị hóa và công nghiệp hóa trong khu vực.

*2.3. Định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi, tôn tạo và khai thác sử dụng di tích - danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.*

### a) Đối với di tích lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật:

- Khi thực hiện việc tu bổ các di tích, cần phải lập dự án trên cơ sở số liệu khảo sát, nghiên cứu, đánh giá toàn diện những giá trị của di tích gốc; tôn trọng và giữ gìn bằng mọi biện pháp các thành tố nguyên gốc của di tích; vận dụng, ưu tiên các quy trình và các kỹ thuật thi công truyền thống; sử dụng các loại vật liệu, chất liệu truyền thống phù hợp di tích gốc, hạn chế tối đa mọi sự thay thế, nhất là thay thế bằng chất liệu và vật liệu mới. Các chất liệu, vật liệu và kết cấu mới chỉ được sử dụng trong việc bảo quản gia cố, gia cường di tích; việc sử dụng chất liệu bền vững để thay thế một số chất liệu truyền thống dễ bị hư hỏng, cần phải được nghiên cứu kỹ lưỡng, để đảm bảo tính tương thích, xác thực phù hợp với di tích và cần được phân biệt rõ với chất liệu gốc. Việc phục hồi đối với các di tích đã bị mất (phế tích) cần phải nghiên cứu kỹ lưỡng, dựa trên cơ sở tài liệu khoa học xác thực.

- Ưu tiên bảo quản, tu bổ, phục hồi nguyên trạng di tích; việc thay thế các thành phần gốc phải được cân nhắc thận trọng, chỉ được thực hiện trong trường hợp thấy thực sự cần thiết và phải sử dụng vật liệu cùng chất liệu với vật liệu gốc. Đối với các tượng thờ, đồ thờ, đồ tế tự bên trong các di tích cần được bảo quản, gìn giữ tối đa mảng chạm, màu sơn nguyên gốc, tránh việc sơn phủ bằng loại sơn mới làm mất giá trị nguyên gốc. Trường hợp đặc biệt cần phải sơn thếp lại, thì phải dùng sơn truyền thống, làm đúng kỹ thuật và sơn đầy đủ các lớp theo quy trình sơn thếp truyền thống. Các loại cây cổ thụ trong khuôn viên di tích có nguồn gốc bản địa, phù hợp với chủng loại cây trồng trong di tích, cần được bảo tồn, chăm sóc và gìn giữ.

b) Đối với di tích cách mạng, khu lưu niệm sự kiện, lưu niệm danh nhân:

- Các di tích là căn cứ hoạt động cách mạng của ta hoặc địa điểm diễn ra các vụ thảm sát của địch, nhà tù giam cầm các chiến sỹ cách mạng,... cần ghi dấu sự tàn bạo của kẻ thù và tinh thần đấu tranh kiên cường, tình đồng chí của các chiến sỹ cách mạng và nhân dân ta trong các cuộc kháng chiến, cần được nghiên cứu đưa ra hình thức tái hiện sinh động trên cơ sở tài liệu xác thực. Trường hợp không có điều kiện để tái hiện lại toàn bộ sự kiện, giá trị về di tích, thì có thể ghi dấu bằng bia biển dẫn tích những nội dung cốt yếu của di tích. Chỉ phục hồi khi có đủ tư liệu khoa học như ảnh, bản vẽ, tư liệu thành văn hoặc lời kể của nhân chứng. Ưu tiên bảo quản các yếu tố gốc như các công trình còn lại, căn cứ, hầm hào, địa đạo, các hiện vật, di vật, đồ dùng sinh hoạt của danh nhân cần được bảo quản tại hiện trường để tăng sức thuyết phục cho di tích. Trong trường hợp cần thiết có thể thực hiện việc trưng bày bổ sung tại khu di tích. Nội dung trưng bày chỉ giới hạn trong việc giới thiệu những vấn đề liên quan trực tiếp đến di tích. Nhà trưng bày bổ sung nên sử dụng kết hợp với các công trình kiến trúc sẵn có của di tích, nếu phải xây dựng mới thì quy mô nên vừa phải, phù hợp với số lượng tài liệu, hiện vật hiện có.

- Đối với nhà lưu niệm các danh nhân, các anh hùng dân tộc nên xây dựng tại quê hương hoặc tại nơi gắn với cuộc đời và sự nghiệp của danh nhân. Về quy mô công trình cần xem xét trong mối tương quan chung giữa các danh nhân ở địa phương, đồng thời phải tương xứng với nhân vật được tôn vinh, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương. Đối với những di tích còn lại cần ưu tiên công

tác tư liệu hóa trong việc xây dựng hồ sơ khoa học, phim, ảnh tư liệu hoặc hình thức ghi nhận sự kiện bằng bia, đài kỷ niệm để tránh lãng phí, tốn kém.

- Đối với các di tích lịch sử quân sự cần xác định rõ các địa điểm diễn ra sự kiện lịch sử, cần gìn giữ bảo quản tối đa các di vật, hiện vật gốc hiện còn. Đối với loại hình di tích này, trên cơ sở các tư liệu khoa học có thể xây dựng sa bàn hoặc phim tư liệu đặt trong nhà trưng bày, để lưu giữ và mô tả toàn bộ sự kiện chiến tranh, hoặc sử dụng các hình thức ghi nhận sự kiện như dựng bia, đài tưởng niệm; hạn chế việc xây dựng tượng đài.

c) Đối với di tích khảo cổ học:

- Đối với các di chỉ, địa điểm di tích khảo cổ học, cần được nghiên cứu thám sát và khai quật có hệ thống theo một kế hoạch lâu dài. Sau khi khai quật cần phủ lấp trở lại để bảo vệ các hố khai quật và khu vực khảo cổ chưa khai quật. Những di tích về khảo cổ học có giá trị lớn, cần áp dụng các phương pháp kỹ thuật và xây dựng nhà bao che, để che phủ nhằm gìn giữ nguyên hiện trạng hố khai quật như một “Bảo tàng ngoài trời”. Cần đảm bảo khoảng cách giữa khu vực khai quật với các công trình xây dựng khác, kiên quyết giải tỏa các công trình xây dựng lấn chiếm trong khu vực bảo vệ di tích khảo cổ học.

- Các di tích khảo cổ học đã được khai quật, cần được bảo tồn hiện trạng, thường xuyên kiểm tra và tiến hành gia cố các thành hố khai quật để tránh sụt lồi. Không được xây dựng, phục hồi công trình trong khu vực di tích khảo cổ, khi chưa xác định rõ niên đại, quy mô kiến trúc, vật liệu sử dụng,... Trường hợp thật sự cần thiết, thì phải tiến hành khai quật toàn bộ di tích, sau đó mới được tiến hành tu bổ, phục hồi di tích.

d) Đối với các di tích danh lam thắng cảnh:

Di tích danh lam thắng cảnh cần được bảo tồn nguyên vẹn khung cảnh tự nhiên vốn có của di tích; nghiêm cấm việc khai thác nguyên liệu trong khu vực di tích để đảm bảo an toàn và vẻ đẹp tổng thể của danh lam thắng cảnh; cần đưa ra các giải pháp ngăn chặn ô nhiễm môi trường và xử lý rác thải cho khu vực di tích. Tổ chức khai thác những tiềm năng, phát huy giá trị di tích theo hướng du lịch văn hóa, tham quan nghỉ dưỡng và các hoạt động ngoài trời thích hợp. Quy hoạch hệ thống hạ tầng, cảnh quan, cây xanh, mặt nước, các tuyến đường tham quan, đi lại trong các khu di tích,... phải phù hợp với tính chất và ăn nhập với địa hình, cảnh quan thiên nhiên nơi có danh lam thắng cảnh. Sử dụng những hình thức chiếu sáng phù hợp, hạn chế chiếu sáng hiện đại, chỉ sử dụng khi thực sự cần thiết, nhưng không làm ảnh hưởng đến không gian, cảnh quan di tích. Các công trình phụ trợ xây dựng trong khu di tích như nhà đón tiếp khách, nhà dịch vụ, nhà ban quản lý, trạm điện, hệ thống phòng chống cháy, nơi thu gom rác thải,... cần lựa chọn vị trí xây dựng thích hợp, nên nằm ở bên ngoài khu vực bảo vệ I để không làm lu mờ, phá vỡ cảnh quan và môi trường sinh thái vốn có của di tích.

e) Khai thác và sử dụng di tích:

- Đối với việc sử dụng và khai thác di tích: Khuyến khích các hoạt động sử dụng và khai thác di tích nhằm phát huy truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam; xây dựng giá trị văn hóa mới, làm giàu kho tàng di sản văn hóa, góp phần mở rộng giao lưu và tiếp biến văn hóa có chọn lọc. Việc sử dụng

khai thác di tích để phục vụ nhu cầu du lịch văn hóa, giải trí lành mạnh của nhân dân. Bài trừ các hủ tục, chống các biểu hiện tiêu cực, thương mại hóa trong sử dụng và khai thác di tích. Sử dụng di tích theo đúng công năng lúc khởi dựng. Trường hợp cần thiết có thể sử dụng một số hạng mục trong di tích vào các chức năng khác, nhưng không được làm biến đổi cơ cấu không gian cũng như nội thất của di tích. Nghiêm cấm các hình thức dịch vụ có khả năng gây ô nhiễm môi trường làm ảnh hưởng tới cảnh quan di tích, hạn chế khả năng quan sát, thưởng ngoạn di tích của khách tham quan di tích.

- Việc thu phí tham quan và lệ phí sử dụng, khai thác di tích phải tuân thủ theo quy định hiện hành của pháp luật. Các khoản thu nêu trên trước hết phải được tái đầu tư cho việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

#### 2.4. Kế hoạch lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích:

Theo các quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ về quy hoạch di tích, trên địa bàn thành phố Thanh Hóa có 03 cụm di tích đủ điều kiện, tiêu chí, cần được lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

##### a) Giai đoạn 2020 - 2025:

Lập đồ án quy hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị đối với 02 cụm di tích, gồm: (1) Cụm di tích núi Bàn A - núi Đọ (có 05 điểm di tích: Khu khảo cổ núi Đọ, chùa Vồm và núi Bàn A, đền Dương Đình Nghệ, đền Hạ, đình Thanh Dương); (2) Cụm di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh núi An Hoạch (có 06 điểm di tích: Lăng quận Mãn, núi Vọng Phu, đình Thượng, chùa Hinh Sơn, chùa Quan Thánh, núi Nấp, địa điểm Thanh niên xung phong).

##### b) Giai đoạn 2026 - 2030:

Thực hiện lập quy hoạch bảo tồn, tu bổ và phát huy giá trị đối với cụm di tích Thái Miếu nhà Hậu Lê - núi Kỳ Lân (gồm 05 di tích: Thái miếu nhà Hậu Lê, đình Quảng Xá, chùa Đại Bi và núi Kỳ Lân, chùa Bạch Hạc, danh lam thắng cảnh núi Mật Sơn).

*(Phụ lục 02: Danh mục các cụm di tích cần được lập Quy hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị)*

#### 2.5. Định hướng, kế hoạch Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

Căn cứ vào thực trạng bảo quản, tu bổ, tôn tạo của hệ thống di tích trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, xây dựng kế hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi như sau:

##### a) Giai đoạn 2020 - 2025:

- Tu sửa cấp thiết cho 20 di tích.
- Tu bổ chống xuống cấp cho 16 di tích.
- Tu bổ, phục hồi, tôn tạo cho 57 di tích chưa được xếp hạng.

##### b) Giai đoạn 2026 - 2030:

- Tu bổ chống xuống cấp cho 16 di tích.
- Tu bổ, phục hồi, tôn tạo cho 56 di tích. Trong đó có 50 điểm di tích chưa được xếp hạng.

- Tu bổ, tôn tạo cho các hạng mục kiến trúc còn lại thuộc 35 điểm di tích đã được đầu tư tính đến cuối năm 2019.

*(Phụ lục 03: Kế hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích)*

## 2.6. Định hướng, kế hoạch lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích.

### a) Định hướng, kế hoạch nâng hạng di tích:

- Xây dựng hồ sơ khoa học trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng di tích quốc gia đối với các di tích cấp tỉnh tiêu biểu, có giá trị lịch sử, văn hóa đặc sắc và có đủ tiêu chí để nâng hạng, gồm 04 di tích: Chùa Đại Bi và danh lam thắng cảnh núi Kỳ Lân; chùa Vồm và danh lam thắng cảnh núi Bàn A; nhà thờ Nguyễn Phục; nghề Nguyệt Viên.

- Nghiên cứu xây dựng hồ sơ khoa học trình Thủ tướng Chính phủ xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt đối với các di tích cấp quốc gia có giá trị lịch sử, văn hóa đặc biệt và có đủ các tiêu chí để nâng hạng, gồm 04 di tích: Cụm di tích chiến thắng Hàm Rồng (có 08 điểm di tích); Di chỉ khảo cổ học văn hóa Đông Sơn; Cụm di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh núi An Hoạch; Thái miếu nhà Hậu Lê.

*(Phụ lục 04: Danh mục các điểm di tích, cụm di tích cần được nâng hạng)*

### b) Định hướng, kế hoạch xếp hạng di tích:

Căn cứ kết quả tổng kiểm kê di sản văn hóa vật thể trên địa bàn thành phố Thanh Hóa đến cuối năm 2019, có tổng số 107 di tích, danh lam thắng cảnh chưa được xếp hạng. Lập hồ sơ khoa học đối với những di tích có đủ điều kiện xếp hạng, trình cấp thẩm quyền xếp hạng di tích theo quy định, cụ thể:

- Trong ngắn hạn đến năm 2025: Xếp hạng thêm 16 di tích (trong đó 08 di tích xếp hạng cấp quốc gia và 08 di tích xếp hạng cấp tỉnh), đạt 15% trên tổng số 107 di tích.

- Trong dài hạn đến năm 2030: Tiếp tục xếp hạng di tích cấp tỉnh cho 30 điểm di tích đạt 28%, nâng tổng số di tích được xếp hạng trên địa bàn toàn thành phố là 46 di tích (trong đó có 08 di tích xếp hạng cấp quốc gia và 38 di tích xếp hạng cấp tỉnh) chiếm 43% trên tổng số 107 di tích.

*(Phụ lục 05: Định hướng, kế hoạch lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh cho các di tích chưa xếp hạng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa)*

## 2.7. Định hướng phân vùng di tích thành các cụm di tích trọng điểm.

- Vùng 1: Cụm di tích núi Hàm Rồng thuộc phường Hàm Rồng, bao gồm 06 điểm di tích đã được xếp hạng, trong đó có 03 di tích, danh lam thắng cảnh xếp hạng cấp quốc gia (gồm: Di chỉ khảo cổ học văn hóa Đông Sơn, động Long Quang, đền thờ Lê Uy - Trần Khát Chân); 03 di tích xếp hạng cấp tỉnh (gồm: Chùa Phạm Thông, động Tiên Sơn, khu Văn Thánh, nhà cổ Đông Sơn - nhà ông Lương Trọng Duệ).

- Vùng 2: Cụm di tích gắn với chiến thắng Hàm Rồng thuộc phường Hàm Rồng và phường Nam Ngạn, bao gồm 08 điểm di tích được xếp hạng quốc gia (gồm: cầu Hàm Rồng, núi Ngọc, trận địa đồi C4, nhà máy điện Hàm Rồng, đồi Quyết Thắng, chùa Mật Đa, đền thờ Chu Văn Lương và trận địa pháo - Sở chỉ huy).

Cụm di tích này, gắn liền với “Chiến thắng Hàm Rồng” của quân và dân Thanh Hóa trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giai đoạn (1964 - 1973); mốc son sáng chói của chủ nghĩa anh hùng cách mạng thời đại Hồ Chí Minh.

- Vùng 3: Cụm di tích núi Bàn A - núi Đọ thuộc xã Thiệu Dương và xã Thiệu Khánh, bao gồm 05 điểm di tích đã được xếp hạng, trong đó có 02 di tích xếp hạng cấp quốc gia (gồm: Đền Dương Đình Nghệ, di chỉ Khảo cổ núi Đọ); 03 di tích xếp hạng cấp tỉnh (gồm: Đền Hạ, chùa Vòm và núi Bàn A, đình làng Thanh Dương).

Cụm di tích này, gắn liền với văn hóa núi Đọ - di chỉ Khảo cổ học thời đại đồ đá cũ, thành Tư Phố và quê hương người anh hùng dân tộc Dương Đình Nghệ của thời kỳ quân chủ.

- Vùng 4: Cụm di tích xã Hoàng Quang thuộc xã Hoàng Quang, bao gồm 05 điểm di tích đã được xếp hạng, trong đó có 01 di tích xếp hạng cấp quốc gia (đền thờ Nguyễn Đình Giản); 04 di tích xếp hạng cấp tỉnh (gồm: Đình Vĩnh Trị, nhà thờ Phó bảng Lê Việt Tạo, từ đường họ Lê Quý, nghề Nguyệt Viên).

Cụm di tích này, gắn liền với truyền thống văn hóa, truyền thống hiếu học của người xứ Thanh.

- Vùng 5: Cụm di tích Rừng Thông thuộc xã Đông Lĩnh, bao gồm 03 điểm di tích đã được xếp hạng, trong đó có: 01 khu di tích xếp hạng cấp quốc gia (đình Phương Chính và nhà thờ họ Đàm - Lê), 02 di tích xếp hạng cấp tỉnh (gồm: đền thờ Chiêu Phúc Đại Vương và đền thờ Tô Hiến Thành).

Cụm di tích này gắn liền với giai đoạn lịch sử thời Lê Sơ và Lê Trung Hưng, cùng với những truyền thuyết, huyền thoại khu vực Rừng Thông.

- Vùng 6: Cụm di tích Thái miếu nhà Hậu Lê và núi Kỳ Lân thuộc phường Đông Vệ, bao gồm 05 điểm di tích đã được xếp hạng, trong đó có 01 di tích xếp hạng cấp quốc gia (Thái miếu nhà Hậu Lê); 04 di tích xếp hạng cấp tỉnh (gồm: Đình làng Quảng Xá, chùa Đại Bi - núi Kỳ Lân, chùa Bạch Hạc và thắng cảnh Mật Sơn).

Cụm di tích này gắn liền với Thái Miếu nhà Lê - nơi thờ các vị hoàng đế triều đại nhà Hậu Lê, lễ hội Thái miếu nhà Hậu Lê - được coi là “quốc lễ” dưới thời Nguyễn, sông đào nhà Lê và khu danh thắng núi Kỳ Lân.

- Vùng 7: Cụm di tích lịch sử văn hóa và thắng cảnh núi An Hoạch (núi Nhồi) thuộc phường An Hưng, bao gồm 06 điểm di tích đã được xếp hạng quốc gia, trong đó tại khu vực núi Nhồi có 05 di tích (gồm: Lăng Quận Mãn, núi Vọng Phu, đình Thượng, chùa Hình Sơn, chùa Quan Thánh) và 01 di tích thuộc khu vực núi Nấp là địa điểm Thanh niên xung phong.

Cụm di tích này gắn với thắng cảnh núi Nhồi, hòn vọng phu, các kiến trúc nghệ thuật cổ bằng đá, nghề chế tác đá truyền thống của làng Nhồi và tinh thần yêu nước của Thanh niên Thanh Hóa trong kháng chiến chống Mỹ.

- Vùng 8: Cụm di tích núi Voi thuộc xã Quảng Thịnh, bao gồm 06 điểm di tích đã được xếp hạng cấp tỉnh (gồm: Núi Voi, phủ Voi, chùa Voi, nghề Voi, miếu cô Bơ, nhà Bia).



### 2.8. Định hướng xây dựng và kết nối hạ tầng kỹ thuật.

Hệ thống 200 điểm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên toàn thành phố, nằm phân tán, rải rác ở 30 phường, xã đã và đang được sử dụng chung với hệ thống hạ tầng kỹ thuật (giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, thông tin liên lạc,...) của thành phố, theo đồ án Quy hoạch chung xây dựng thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 16/01/2009 và các đồ án quy hoạch có liên quan khác. Tuy nhiên, do phần lớn các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đều nằm tách biệt hoặc xen lẫn trong các khu vực làng xóm, dân cư, nên không đầu nối trực tiếp được với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chính của thành phố và đô thị. Vì vậy, hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại các di tích sẽ được nghiên cứu trong phạm vi cục bộ cho từng di tích và theo các nguyên tắc cụ thể như sau:

#### a) Về giao thông:

- Giao thông ngoại vi: Xây dựng mới hoặc nâng cấp mở rộng các đoạn đường đầu nối giữa di tích với các tuyến đường giao thông, chạy qua hoặc tiệm cận di tích (quốc lộ, tỉnh lộ, huyện lộ, đường trục liên phường, xã). Đối với các điểm di tích nhỏ lẻ, phân tán sử dụng kết hợp với đường nội bộ trong các khu dân cư. Về quy mô và vật liệu sử dụng cho các đoạn đường nối vào di tích, cần căn cứ vào tính chất, giá trị và địa hình ở mỗi di tích cụ thể, để xác định quy mô mặt đường và vật liệu thích hợp.

- Giao thông nội bộ: Hệ thống sân đường bên trong mỗi khu di tích (bao gồm: Sân hành lễ, đường trục chính, đường kết nối các khu vực chức năng, đường dạo trong khuôn viên di tích) nên sử dụng các loại mặt lát thích hợp, thân thiện với môi trường di tích như gạch chỉ, gạch bát, gạch gốm, đá ong, đá xanh tự nhiên, bê tông giả đất,... tùy theo ở mỗi di tích cụ thể, phù hợp với công năng sử dụng và ăn nhập với không gian kiến trúc cảnh quan tổng thể của di tích.

- Các bãi đỗ xe: Bố trí những điểm đỗ xe ven đường kết hợp với quy hoạch các điểm dịch vụ nghỉ chân, bán đồ lưu niệm, đồ tế lễ,... tại những vị trí có mặt bằng thuận lợi và địa hình phù hợp. Bãi đỗ xe tại các điểm di tích, cần xây dựng ở vị trí tiếp cận thuận lợi với hệ thống giao thông ngoại vi.

- Về chuẩn bị kỹ thuật san nền: Chỉ san nền cục bộ theo cao độ thiết kế của các hạng mục di tích cụ thể. Cao độ san nền phải phù hợp với nền đất gốc của di tích và các điểm dân cư sẵn có, tận dụng tối đa địa hình tự nhiên, đảm bảo cho việc thoát nước mặt và bảo vệ cảnh quan vốn có của di tích. Việc thiết kế cao độ xây dựng mới cần đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, phù hợp với điều kiện địa chất, thổ nhưỡng của khu vực. Việc đào đắp kè các loại ao, hồ, taluy trong khuôn viên di tích (nếu có), cần phải đảm bảo tính thẩm mỹ ăn nhập với khung cảnh chung của tổng thể di tích.

#### b) Về cấp, thoát nước và vệ sinh môi trường:

- Về cấp nước: Nước cấp cho các di tích, được cấp từ hệ thống cấp nước tập trung của đô thị, hoặc từ trạm cấp nước của các xã, phường có di tích; các điểm di tích nằm xa khu dân cư tập trung, thì sử dụng giếng khoan hoặc bể nước mưa.

- Hệ thống thoát nước mưa trong các khu di tích thường được thoát theo địa hình tự nhiên hoặc thoát theo hệ thống mương hồ, mương có nắp hoặc cống tràn.

- Về thoát nước thải và vệ sinh môi trường: Xây dựng hệ thống thoát nước trong các di tích, đấu nối với hệ thống thoát nước thải tập trung của khu vực. Xây dựng nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn quy định, xử lý sơ bộ nước thải trước khi thoát ra hệ thống thoát nước chung. Bố trí thùng rác ở các khu vực tập trung đông người để thu gom rác thải, đưa về các điểm xử lý rác tập trung của khu vực.

c) Về cấp điện và thông tin liên lạc:

- Cấp điện: Khuyến khích xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp hệ thống điện hiện có thành hệ thống điện đi ngầm nhằm đảm bảo mỹ quan, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của di tích. Các thiết bị chiếu sáng cần lựa chọn loại thiết bị có hình thức và kiểu dáng phù hợp với loại hình và không gian di tích.

- Thông tin liên lạc: Cung cấp mạng Internet có dây và không dây; mạng điện thoại cố định, di động... tại các di tích.

### 2.9. Giải pháp phát triển du lịch.

Xây dựng, hình thành các tua, tuyến, chương trình du lịch thăm quan di tích trong mối liên kết với các điểm di tích nội vùng, nội tỉnh, các tuyến du lịch phụ trợ, chuyên đề kết hợp với các tuyến du lịch giữa các vùng phụ cận. Định hướng xây dựng các tuyến du lịch trên cơ sở nghiên cứu lựa chọn sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương, tránh trùng lặp trên cả hành trình; nghiên cứu, xác định rõ thị trường phù hợp để có kế hoạch quảng bá, xúc tiến, đầu tư, xây dựng và bảo tồn, phát huy giá trị di tích tại các điểm du lịch.

a) Các sản phẩm du lịch chính:

- Du lịch tham quan, nghiên cứu lịch sử - văn hóa tìm về cội nguồn: Liên kết giữa các điểm di tích cụm di tích của thành phố Thanh Hóa với điểm di tích, du lịch nổi tiếng khác trong và ngoài tỉnh, như: Lam Kinh, thành Nhà Hồ, đền Đồng Cổ, hang Con Moong, Phủ Trịnh, đền Bà Triệu, khu căn cứ Khởi nghĩa Ba Đình, động Từ Thức, lăng miếu Triệu Tường, đền Sòng Sơn,... tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, trò chơi dân gian, tìm hiểu phong tục tập quán của mỗi địa phương có di tích.

- Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, tham quan làng nghề: Các hoạt động ngoài trời và nghỉ dưỡng tại các điểm du lịch biển Sầm Sơn, biển Hải Tiến, biển Hải Hòa,... tham quan các làng nghề truyền thống; thưởng thức các món ăn đặc sản.

- Tổ chức các hoạt động liên hoan văn hóa nghệ thuật, tổ chức các sự kiện có chủ đề, tại những địa điểm gắn với lịch sử, văn hóa, thắng cảnh nổi tiếng của thành phố và các huyện thị, thành phố lân cận.

b) Các tuyến, chương trình tham quan du lịch:

- Hình thành tuyến du lịch nội vùng trong thành phố, gồm: Tìm hiểu lịch sử gắn kết các điểm di tích nổi tiếng, thưởng thức các món ăn đặc sản và thăm quan trải nghiệm tại các điểm di tích, cụm di tích, thắng cảnh trên địa bàn thành phố Thanh Hóa.

- Hình thành các chương trình, tuyến du lịch trải nghiệm lịch sử kết hợp thăm quan nghỉ dưỡng gắn kết với các điểm di tích trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và vùng phụ cận.

#### *2.10. Công tác thông tin, tuyên truyền bảo vệ và phát huy giá trị di tích.*

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa. Tổ chức tập huấn cho cán bộ văn hóa của các phường, xã và Ban quản lý các di tích về quản lý di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

- Xây dựng các tờ rơi, tập gấp, các chuyên trang, chuyên mục đất và người Xứ Thanh giới thiệu di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của thành phố Thanh Hóa trên Cổng thông tin điện tử của thành phố, Báo điện tử, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương để quảng bá những lễ hội truyền thống đặc sắc tại các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh đẹp của thành phố,... nhằm thu hút khách du lịch đến tham quan và chiêm bái, góp phần phát triển du lịch của thành phố.

#### *2.11. Các giải pháp thực hiện quy hoạch.*

- Củng cố, kiện toàn Ban, tổ quản lý di tích; nâng cao năng lực cán bộ chuyên trách quản lý hoạt động bảo tồn di tích, di sản, danh lam thắng cảnh ở tại 30 phường, xã có di tích. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, trong đó chú trọng tuyên truyền, giáo dục cho thế hệ trẻ về quản lý, bảo vệ di tích và phát huy giá trị di sản văn hóa tại các địa phương có di tích, di sản.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại các di tích, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội, vệ sinh môi trường tại các di tích.

- Huy động các nguồn lực xã hội hóa, tăng cường công tác bảo tồn, tu bổ, tôn tạo. Ưu tiên đầu tư đối với những di tích trọng điểm, có giá trị lịch sử - văn hóa đặc biệt; có khả năng thu hút khách du lịch và đang trong tình trạng bị xuống cấp nghiêm trọng, phù hợp với các giai đoạn bảo tồn.

- Thường xuyên tiến hành rà soát, kiểm tra thực trạng, đề xuất các giải pháp bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích trên địa bàn thành phố Thanh Hóa theo định hướng quy hoạch đã được phê duyệt.

#### *2.12. Nhu cầu nguồn vốn đầu tư thực hiện quy hoạch.*

Tổng nhu cầu nguồn vốn ước tính khoảng 986.000 triệu đồng, chia ra:

Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn vốn ngân sách Nhà nước khoảng 276.080 triệu đồng, chiếm 28% tổng số nguồn vốn;

- Nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác khoảng 709.920 triệu đồng, chiếm 72% tổng số nguồn vốn.

Phân kỳ đầu tư:

- Giai đoạn (2020 - 2025): Tu bổ, phục hồi, chống xuống cấp cho 36 di tích, trong đó có 06 di tích được nâng hạng trong giai đoạn này (bao gồm: Cầu Hàm

Rồng, Núi Ngọc, đồi Quyết Thắng, di chỉ khảo cổ học văn hóa Đông Sơn, trận địa pháo Sờ chỉ huy và đền thờ Nguyễn Thục).

Tổng nhu cầu vốn là 428.800 triệu đồng, chiếm khoảng 43,5% tổng nhu cầu vốn quy hoạch, chia ra:

+ Nguồn vốn Ngân sách nhà nước khoảng 120.530 triệu đồng, chiếm khoảng 28,1%;

+ Nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác khoảng: 308.270 triệu đồng, chiếm khoảng 71,9%.

- Giai đoạn (2026 - 2030):

Tu bổ, phục hồi, tôn tạo cho 22 di tích, trong đó có 02 di tích được nâng hạng trong giai đoạn này (bao gồm: Chùa Mật Đa và chùa Thanh Hà); đầu tư tu bổ, tôn tạo cho các hạng mục còn lại của 35 điểm di tích.

Đối với 107 di tích chưa được xếp hạng, cần được kêu gọi đầu tư bằng nguồn vốn xã hội hóa. Việc triển khai thực hiện bảo quản, tu bổ, tôn tạo các di tích này, cần phải thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Tổng nhu cầu vốn dự kiến khoảng 557.200 triệu đồng, chiếm 56,5% tổng nhu cầu vốn quy hoạch, chia ra:

+ Nguồn vốn Ngân sách nhà nước khoảng 155.550 triệu đồng, chiếm 27,9%;

+ Nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác khoảng 401.650 triệu đồng, chiếm 72,1%.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

### **1. Trách nhiệm UBND thành phố Thanh Hóa:**

- Công bố công khai Quy hoạch; cập nhật ranh giới diện tích Quy hoạch các di tích vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của thành phố Thanh Hóa phù hợp với từng thời kỳ; xây dựng lộ trình thu hồi đất để bàn giao triển khai kế hoạch bảo vệ di tích và thực hiện các dự án đầu tư căn cứ vào điều kiện thực tế về kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổ chức triển khai các đồ án, dự án trên cơ sở Quy hoạch được phê duyệt; quản lý hoạt động bảo tồn, tôn tạo và xây dựng theo quy định của pháp luật, điều lệ quản lý Quy hoạch được duyệt.

- Chủ động cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương; tổ chức tuyên truyền, vận động, huy động các nguồn vốn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện Quy hoạch theo đúng kế hoạch.

### **2. Trách nhiệm các sở, ngành liên quan:**

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn UBND thành phố Thanh Hóa tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch theo thời gian, lộ trình đã được phê duyệt; triển khai thực hiện các đồ án, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật hiện hành. Tham mưu, tổ chức thẩm định nội dung chuyên môn các đồ án, dự án thuộc nội dung Quy hoạch được duyệt theo quy định. Giám sát, kiểm tra tiến độ việc triển khai thực hiện Quy hoạch, bảo đảm thực hiện theo đúng

mục tiêu đề ra và đúng kế hoạch được phê duyệt.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu cân đối, bố trí nguồn lực cho UBND thành phố Thanh Hóa triển khai thực hiện Quy hoạch theo quy định về phân cấp ngân sách; hướng dẫn UBND thành phố Thanh Hóa triển khai thực hiện các đồ án, dự án bảo quản, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước.

- Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, tạo điều kiện, hướng dẫn UBND thành phố Thanh Hóa triển khai thực hiện Quy hoạch và các dự án có liên quan.

- Các sở, ngành và đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm phối hợp, giám sát, tạo điều kiện giúp đỡ UBND thành phố Thanh Hóa để triển khai thực hiện Quy hoạch.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để B/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX, CN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Phạm Đăng Quyền*

**Phạm Đăng Quyền**

**Phụ lục 01: BẢNG THỐNG KÊ HỆ THỐNG DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH  
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ THANH HÓA**

*(Kèm theo Quyết định số: \_\_\_\_\_ /QĐ-UBND ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

STT	TÊN CÁC ĐIỂM DI TÍCH, CỤM DI TÍCH	LOẠI XẾP HẠNG
I	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HÀM RỒNG (27 di tích)	
1	Cầu Hàm Rồng	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1994
2	Núi Ngọc	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1991
3	Trận địa đồi C4	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1994
4	Nhà máy điện Hàm Rồng	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1998
5	Đồi “Quyết Thắng”	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1994
6	Di chỉ khảo cổ học văn hóa Đông Sơn	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1962
7	Động Long Quang	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1994
8	Đền thờ Lê Uy - Trần Khát Chân	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1994
9	Chùa Phạm Thông, Động Tiên Sơn	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1994
10	Khu Văn Thánh	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2008
11	Nhà cổ Đông Sơn - nhà ông Lương Trọng Duệ	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2006
12	Nhà cổ gia đình ông Lương Trọng Kén	Di tích chưa xếp hạng
13	Nhà cổ gia đình ông Lương Trọng Bảo	Di tích chưa xếp hạng
14	Nhà cổ gia đình ông Lương Trọng Thương	Di tích chưa xếp hạng
15	Nhà cổ gia đình ông Lương Bá Hanh	Di tích chưa xếp hạng
16	Nhà cổ gia đình ông Lương Thanh Tùng	Di tích chưa xếp hạng
17	Nhà cổ gia đình ông Dương Đình Tường	Di tích chưa xếp hạng
18	Nhà cổ gia đình ông Lương Bá Sáu	Di tích chưa xếp hạng

<b>STT</b>	<b>TÊN CÁC ĐIỂM DI TÍCH, CỤM DI TÍCH</b>	<b>LOẠI XẾP HẠNG</b>
19	Nhà cổ gia đình ông Dương Chân	Di tích chưa xếp hạng
20	Nhà cổ gia đình bà Dương Thị Ký	Di tích chưa xếp hạng
21	Nhà cổ gia đình bà Dương Thị Tấm	Di tích chưa xếp hạng
22	Nhà cổ gia đình ông Nguyễn Văn Tần	Di tích chưa xếp hạng
23	Nhà cổ gia đình ông Nguyễn Văn Huệ	Di tích chưa xếp hạng
24	Cổng làng (Ngõ Trí)	Di tích chưa xếp hạng
25	Làng cổ Đông Sơn	Di tích chưa xếp hạng
26	Bia cắm thù đế quốc Mỹ	Di tích chưa xếp hạng
27	Giếng cổ	Di tích chưa xếp hạng
II	<b>DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG NAM NGẠN (06 di tích)</b>	
28	Chùa Mật Đa	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1989
29	Đền thờ Chu Nguyên Lương	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1989
30	Chùa Hương Quang (Chùa Chanh)	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1990
31	Trận địa pháo Sở chỉ huy	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1989
32	Nhà cổ gia đình bà Lê Thị Kem	Di tích chưa xếp hạng
33	Địa điểm nơi các nữ sinh sư phạm và trường Y Thanh Hóa bị bom Mỹ vào ngày 4/5/1972 (âm lịch)	Di tích chưa xếp hạng
III	<b>DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG LAM SƠN (05 di tích)</b>	
34	Đền thờ Tống Duy Tân	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1990
35	Đền thờ Trần Hưng Đạo	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1994
36	Chùa - Phủ Vặng	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1995

<b>STT</b>	<b>TÊN CÁC ĐIỂM DI TÍCH, CỤM DI TÍCH</b>	<b>LOẠI XẾP HẠNG</b>
37	Đền thờ Đức Thánh Trần	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1998
38	Khu văn hóa tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2018
IV	<b>DI TÍCH NẪM TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG TRƯỜNG THI (05 di tích)</b>	
39	Phủ Bà - Đền Nguyễn Chích	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2012
40	Chùa Thanh Hà	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1998
41	Bia Khuyến học (Bia Trường Thi)	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1998
42	Đền Thủy Linh	Di tích chưa xếp hạng
43	Phủ Quán Dò	Di tích chưa xếp hạng
V	<b>DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐIỆN BIÊN (01 di tích)</b>	
44	Đền Thiên Linh Từ	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1999
VI	<b>DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG BA ĐÌNH (04 di tích)</b>	
45	Hoa Thương Hội Quán	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2010
46	Địa điểm nhà máy Đền	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2015
47	Phủ Thanh Linh	Di tích chưa xếp hạng
48	Bia nhà Thương	Di tích chưa xếp hạng
VII	<b>DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG PHÚ SƠN (01 di tích)</b>	
49	Chùa Quảng Hóa	Di tích chưa xếp hạng
VIII	<b>DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG SƠN (01 di tích)</b>	
50	Đền - Phủ Vặng	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1998
IX	<b>DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG THỌ (03 di tích)</b>	



<b>STT</b>	<b>TÊN CÁC ĐIỂM DI TÍCH, CỤM DI TÍCH</b>	<b>LOẠI XẾP HẠNG</b>
51	Chùa Đông Tác (Long Nhung)	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2009
52	Đình làng Hạc	Di tích chưa xếp hạng
53	Nhà cổ gia đình ông Trần Xuân Sơn	Di tích chưa xếp hạng
X	<b>DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG VỆ (05 di tích)</b>	
54	Thái miếu nhà Hậu Lê	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1995
55	Đình làng Quảng Xá	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2007
56	Chùa Đại Bi, núi Kỳ Lân	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1996
57	Chùa Bạch Hạc	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2013
58	Thắng cảnh Mật Sơn	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2011
XI	<b>DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG AN HƯNG (07 di tích)</b>	
	Cụm di tích Nghệ thuật và thắng cảnh núi An Hoạch (núi Nhồi)	
59	- Lăng Quận Mãn	Cụm di tích nghệ thuật và danh thắng núi An Hoạch cấp Quốc gia năm 1992
60	- Núi Vọng Phu	
61	- Đình Thượng	
62	- Chùa Hinh Sơn (chùa Thánh Mẫu)	
63	- Chùa Quan Thánh	
64	Di tích Lịch sử cách mạng Núi Nấp	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1995
65	Chùa Năm Cậu	Di tích chưa xếp hạng
XII	<b>DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG CƯƠNG (16 di tích)</b>	
66	Đền thờ Lê Thành	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1999

STT	TÊN CÁC ĐIỂM DI TÍCH, CỤM DI TÍCH	LOẠI XẾP HẠNG
67	Chùa Tăng Phúc	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1999
68	Nghè Thổ Sơn	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2000
69	Chùa Hương Long	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2009
70	Di chỉ khảo cổ học núi Voi	Di tích chưa xếp hạng
71	Nhà cổ gia đình bà Lê Thị Hồng	Di tích chưa xếp hạng
72	Nhà cổ gia đình ông Lê Đỗ Thọ	Di tích chưa xếp hạng
73	Nhà cổ gia đình ông Lê Đỗ Tôn	Di tích chưa xếp hạng
74	Phủ Mẫu Đình Hương	Di tích chưa xếp hạng
75	Đình Trung	Di tích chưa xếp hạng
76	Nhà cổ gia đình ông Nguyễn Văn Biên	Di tích chưa xếp hạng
77	Bia "Hậu ky bi ký"	Di tích chưa xếp hạng
78	Giếng cổ làng Đại Khối	Di tích chưa xếp hạng
79	Nhà cổ gia đình ông Nguyễn Văn Nghiêm	Di tích chưa xếp hạng
80	Nghè Thượng	Di tích chưa xếp hạng
81	Phủ ông Nhuệ	Di tích chưa xếp hạng
XIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG TÀO XUYÊN (09 di tích)	
82	Chùa Giáp Hoa	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1999
83	Đền - Nghè Yên Vực	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2013
84	Nhà thờ Nguyễn Xuân	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2010
85	Đền thờ - mộ Nguyễn Phúc Chiêm	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1995

STT	TÊN CÁC ĐIỂM DI TÍCH, CỤM DI TÍCH	LOẠI XẾP HẠNG
86	Đình Thượng	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1995
87	Đình Trụ	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1995
88	Chùa Sùng Nghiêm	Di tích chưa xếp hạng
89	Chùa Phúc Hưng	Di tích chưa xếp hạng
90	Đình Tào Mỹ	Di tích chưa xếp hạng
XIV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG HƯƠNG (05 di tích)	
91	Chùa Tu Ba	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2010
92	Phủ Cốc (nghe Cốc Hạ)	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2011
93	Đình Giáp Bắc	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2006
94	Nghè Cả (đền thờ Nguyễn Tĩnh)	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2007
95	Đền Cửa Sông	Di tích chưa xếp hạng
XV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG HẢI (17 di tích)	
96	Đền thờ Trần Nhật Duật	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1994
97	Chùa Lai Thành	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2010
98	Đền Ái Sơn	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2005
99	Nhà cổ gia đình bà Phạm Thị Ổn	Di tích chưa xếp hạng
100	Nhà cổ gia đình bà Nguyễn Thị Đức	Di tích chưa xếp hạng
101	Nhà cổ gia đình bà Nguyễn Thị Tám	Di tích chưa xếp hạng
102	Nhà cổ gia đình bà Nguyễn Thị Thảo	Di tích chưa xếp hạng
103	Nhà thờ họ Trần Văn	Di tích chưa xếp hạng

STT	TÊN CÁC ĐIỂM DI TÍCH, CỤM DI TÍCH	LOẠI XẾP HẠNG
104	Phủ Ái Sơn	Di tích chưa xếp hạng
105	Nhà cổ gia đình ông Lê Chí Sỹ	Di tích chưa xếp hạng
106	Chùa Đồng Lễ	Di tích chưa xếp hạng
107	Nghè làng Lễ Môn	Di tích chưa xếp hạng
108	Nghè Sơn Vạn	Di tích chưa xếp hạng
109	Mộ bà Chúa	Di tích chưa xếp hạng
110	Nhà cổ gia đình ông Nguyễn Xuân Khiêu	Di tích chưa xếp hạng
111	Nhà cổ gia đình bà Nguyễn Thị Luyến	Di tích chưa xếp hạng
112	Nhà thờ họ Lê Chí Hàn	Di tích chưa xếp hạng
XVI	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG QUẢNG THẮNG (09 di tích)	
113	Nhà thờ họ Đỗ Đại (Khai quốc công thần Lê sơ)	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1999
114	Đền thờ Nguyễn Phục	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2000
115	Nhà thờ dòng họ Lê Hữu	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2009
116	Địa điểm lễ xuất quân TNXP tập trung (N21) thời chống Mỹ	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2018
117	Địa điểm đình Phù Lưu Mỹ	Di tích chưa xếp hạng
118	Nhà thờ họ Yên	Di tích chưa xếp hạng
119	Bia làng Phù Lưu Trung	Di tích chưa xếp hạng
120	Nhà thờ họ Đồng	Di tích chưa xếp hạng
121	Địa điểm Đình Ngoài	Di tích chưa xếp hạng
XVII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG QUẢNG THÀNH (05 di tích)	

STT	TÊN CÁC ĐIỂM DI TÍCH, CỤM DI TÍCH	LOẠI XẾP HẠNG
122	Từ đường dòng họ Phạm	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2002
123	Địa điểm chùa làng Vĩnh Yên	Di tích chưa xếp hạng
124	Nhà thờ họ Trần	Di tích chưa xếp hạng
125	Đình Hội	Di tích chưa xếp hạng
126	Địa điểm chùa Chợ Nhàng	Di tích chưa xếp hạng
XVIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG QUẢNG HƯNG (06 di tích)	
127	Nghè Thủ Phác	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2013
128	Từ đường họ Nguyễn Đình	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2004
129	Nghè làng Nhân Thọ	Di tích chưa xếp hạng
130	Chùa Bái Chấm	Di tích chưa xếp hạng
131	Địa điểm chùa Được	Di tích chưa xếp hạng
132	Địa điểm Nghè Duy Tiếu	Di tích chưa xếp hạng
XIX	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐÔNG LĨNH (09 di tích)	
133	Đình Phương Chính & nhà thờ họ Đàm (Lê)	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1993
134	Đền thờ Chiêu Phúc Đại Vương	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2004
135	Đền thờ Tô Hiến Thành	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1996
136	Chùa Thái Lai	Di tích chưa xếp hạng
137	Địa điểm Đền Hạ	Di tích chưa xếp hạng
138	Địa điểm Nghè Võ	Di tích chưa xếp hạng
139	Địa điểm Văn Chỉ	Di tích chưa xếp hạng

<b>STT</b>	<b>TÊN CÁC ĐIỂM DI TÍCH, CỤM DI TÍCH</b>	<b>LOẠI XẾP HẠNG</b>
140	Đền Thượng	Di tích chưa xếp hạng
141	Đình Trung	Di tích chưa xếp hạng
XX	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐÔNG VINH (03 di tích)	
142	Di tích Khảo cổ học khu lò gốm Tam Thọ	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2004
143	Nghè làng Đa Sỹ	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2017
144	Địa điểm chùa Lỗi	Di tích chưa xếp hạng
XXI	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐÔNG TÂN (08 di tích)	
145	Đền thờ Tiến sĩ. Trần Bá Tân	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2007
146	Đền thờ Đại Vương Thái bảo Thiệu Quận Công	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2013
147	Địa điểm chùa Cồn	Di tích chưa xếp hạng
148	Chùa Nam	Di tích chưa xếp hạng
149	Đền thờ Tiến sĩ Lê Dị Tài	Di tích chưa xếp hạng
150	Đền thờ Tiến sĩ Lê Vinh	Di tích chưa xếp hạng
151	Nhà thờ Nguyễn Thế Khanh	Di tích chưa xếp hạng
152	Sắc phong gỗ gia đình ông Lê Đình Tường	Di tích chưa xếp hạng
XXII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIỆU DƯƠNG (06 di tích)	
153	Đền Dương Đình Nghệ	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1996
154	Di tích khảo cổ học Thiệu Dương	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1962
155	Đền Hạ	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2011
156	Bia "lão hội quán bi ký"	Di tích chưa xếp hạng

STT	TÊN CÁC ĐIỂM DI TÍCH, CỤM DI TÍCH	LOẠI XẾP HẠNG
157	Hang Tiên	Di tích chưa xếp hạng
158	Di chỉ khảo cổ học Đồng Khôi	Di tích chưa xếp hạng
XXIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIỆU KHÁNH (12 di tích)	
159	Khu Khảo cổ núi Đọ	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1962
160	Chùa Vòm & núi Bàn A	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2011
161	Đình làng Thanh Dương	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2007
162	Chùa Quy Cốc	Di tích chưa xếp hạng
163	Đền Thánh Bà	Di tích chưa xếp hạng
164	Đền Đức Thánh Trần	Di tích chưa xếp hạng
165	Đình Chành	Di tích chưa xếp hạng
166	Đền Đức Ông	Di tích chưa xếp hạng
167	Miếu Nhị	Di tích chưa xếp hạng
168	Nhà cổ gia đình bà Vũ Thị Luận	Di tích chưa xếp hạng
169	Nhà thờ họ Nguyễn Đăng	Di tích chưa xếp hạng
170	Nhà thờ họ Dương	Di tích chưa xếp hạng
XXIV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIỆU VÂN (09 di tích)	
171	Đền Hiền Lâm	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2011
172	Đình làng Cổ Ninh	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2010
173	Từ đường họ Nguyễn Hữu	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2013
174	Chùa Báo Ân	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2005

<b>STT</b>	<b>TÊN CÁC ĐIỂM DI TÍCH, CỤM DI TÍCH</b>	<b>LOẠI XẾP HẠNG</b>
175	Giếng làng Vân Tập	Di tích chưa xếp hạng
176	Giếng làng Cổ Ninh	Di tích chưa xếp hạng
177	Miếu Chính	Di tích chưa xếp hạng
178	Miếu Nhị	Di tích chưa xếp hạng
179	Nghè Phúc Hòa	Di tích chưa xếp hạng
XXV	<b>DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HOẰNG QUANG (07 di tích)</b>	
180	Đền thờ Nguyễn Đình Giản	Di tích xếp hạng cấp Quốc gia năm 1999
181	Đình Vĩnh Trị	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2010
182	Nhà thờ Phó bảng Lê Viết Tạo	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2007
183	Từ đường họ Lê Quý (tức Lê Đại tộc Phù Quang)	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2013
184	Nghè Nguyệt Viên	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 1996
185	Đền thờ Đức Quốc sư Lê Nhữ Bật	Di tích chưa xếp hạng
186	Chùa Hạ	Di tích chưa xếp hạng
XXVI	<b>DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ LONG ANH (05 di tích)</b>	
187	Chùa Long Khánh	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2007
188	Đền Thánh Cả	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2013
189	Đình - Đền Quan Nội	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2004
190	Đền thờ Bia ký Từ Minh	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2011
191	Lăng mộ bà Quốc Mẫu	Di tích chưa xếp hạng
XXVII	<b>DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUẢNG THỊNH (01 cụm di tích và 01 di tích)</b>	



STT	TÊN CÁC ĐIỂM DI TÍCH, CỤM DI TÍCH	LOẠI XẾP HẠNG
192	Cụm di tích Phủ Voi (gồm 5 điểm di tích)	Di tích, danh thắng xếp hạng cấp Tỉnh năm 1996
	- Núi Voi	
	- Phủ Voi	
	- Chùa Voi	
	- Nghè Voi	
	- Nhà Bia	
193	Nhà thờ họ Chi III dòng họ Nguyễn Đức	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2005
XXVIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUẢNG CÁT (03 di tích)	
194	Chùa Yên Cát - khu Nghĩa Trùng	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2013
195	Từ đường họ Nguyễn Công	Di tích xếp hạng cấp Tỉnh năm 2013
196	Địa điểm lưu giữ Sắc phong	Di tích chưa xếp hạng
XXIX	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUẢNG PHÚ (03 di tích)	
197	Đình làng Ngọc Xuy	Di tích chưa xếp hạng
198	Nhà thờ họ Lâm	Di tích chưa xếp hạng
199	Mộ Quan Nghè	Di tích chưa xếp hạng
XXX	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUẢNG TÂM (01 di tích)	
200	Địa điểm lưu giữ cổ vật	Di tích chưa xếp hạng

**Phụ lục 02: DANH MỤC CÁC CỤM DI TÍCH CẦN LẬP QUY HOẠCH BẢO TỒN, TÔN TẠO VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ**  
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	CỤM DI TÍCH	ĐỊA ĐIỂM	THỜI GIAN TRIỂN KHAI QUY HOẠCH DỰ KIẾN		QUY MÔ QUY HOẠCH (ha)
			Giai đoạn (2020 - 2025)	Giai đoạn (2026 - 2030)	
1	CỤM DI TÍCH NÚI BÀN A - NÚI ĐỌ (gồm: 05 điểm di tích) - Khu Khảo cổ núi Đọ - Chùa Vồm & núi Bàn A - Đền Dương Đình Nghệ - Đền Hạ - Đình Thanh Dương	Xã Thiệu Dương, xã Thiệu Khánh	X		40,4
2	CỤM DI TÍCH LSVH VÀ THẮNG CẢNH NÚI AN HOẠCH (gồm: 06 điểm di tích) - Lăng Quận Mãn - Núi Vọng Phu - Đình Thượng - Chùa Hình Sơn - Chùa Quan Thánh - Di tích Núi Nấp - Địa điểm Thanh niên xung phong	Phường An Hưng	X		4,5
3	CỤM DI TÍCH THÁI MIẾU NHÀ LÊ – NÚI KỶ LÂN (gồm: 05 điểm di tích) - Thái Miếu nhà Hậu Lê - Đình làng Quảng Xá - Chùa Đại Bi, núi Kỳ Lân - Chùa Bạch Hạc - Thắng cảnh Mật Sơn	Phường Đông Vệ		X	2,5

**Phụ lục 03: KẾ HOẠCH BẢO QUẢN TU BỔ, PHỤC HỒI DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH  
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ THANH HÓA**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa)*

STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
<b>A</b>	<b>ĐỐI VỚI 58 DI TÍCH CHƯA ĐƯỢC ĐẦU TƯ TU BỔ, TÔN TẠO</b>				
I	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HÀM RỒNG (07 di tích)	3	2	1	1
1	Cầu Hàm Rồng	X			
2	Núi Ngọc		X		
3	Đồi “Quyết Thắng”	X			
4	Di chỉ KCH văn hóa Đông Sơn	X			
5	Động Tiên Sơn		X		
6	Khu Văn Thánh				X
7	Nhà cổ Đông Sơn – nhà ông Lương Trọng Duệ			X	
II	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG NAM NGẠN (02 di tích)	1	0	1	0
8	Chùa Mật Đa			X	
9	Trận địa pháo Sở chỉ huy	X			
III	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG LAM SƠN (03 di tích)	1	1	1	0
10	Đền thờ Trần Hưng Đạo			X	
11	Chùa - Phủ Vạng	X			
12	Khu văn hóa tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh		X		
IV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG TRƯỜNG THI (02 di tích)	0	1	1	0
13	Phủ Bà - Đền Nguyễn Chích		X		

STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
14	Chùa Thanh Hà			X	
V	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG BA ĐÌNH (02 di tích)	2	0	0	0
15	Hoa Thương Hội Quán	X			
16	Địa điểm nhà máy Đền	X			
VI	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG SƠN (01 di tích)	1	0	0	0
17	Phủ - Đền Vặng	X			
VII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG VỆ (03 di tích)	1	1	1	0
18	Đình làng Quảng Xá		X		
19	Chùa Bạch Hạc	X			
20	Thắng cảnh Mật Sơn			X	
VIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG AN HƯNG (06 di tích)	2	2	2	0
	Cụm di tích Nghệ thuật và thắng cảnh núi An Hoạch (núi Nhồi)				
21	- Lăng Quận Mãn	X			
22	- Núi Vọng Phu	X			
23	- Đình Thượng		X		
24	- Chùa Hình Sơn			X	
25	- Chùa Quan Thánh		X		
26	Di tích LSCM Núi Nấp			X	
IX	DI TÍCH NĂM T ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG CƯỜNG (01 di tích)	1	0	0	0

STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
27	Chùa Hương Long	X			
X	DI TÍCH ĐỊA BÀN PHƯỜNG TÀO XUYÊN (05 di tích)	2	2	1	
28	Đền - Nghè Yên Vực	X			
29	Nhà thờ Nguyễn Xuân		X		
30	Đền thờ - mộ Nguyễn Phúc Chiêm			X	
31	Đình Thượng	X			
32	Đình Trạ		X		
XI	DI TÍCH NẦM ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG HƯƠNG(02 di tích)	0	1	1	0
33	Phủ Cốc (Nghè Cốc Hạ)		X		
34	Nghè Cả (đền thờ Nguyễn Tĩnh)			X	
XII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG HẢI (01 di tích)	1	0	0	0
35	Đền Ái Sơn	X			
XIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG QUẢNG THẮNG(03 di tích)	1	1	0	1
36	Nhà thờ họ Đỗ Đại (Khai quốc công thần Lê sơ)	X			
37	Đền thờ Nguyễn Phục		X		
38	Nhà thờ dòng họ Lê Hữu				X
XIV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG QUẢNG THÀNH (01 di tích)	0	0	1	0
39	Từ đường dòng họ Phạm			X	

STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
XV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG QUẢNG HƯNG (02 di tích)	0	1	0	1
40	Nghè Thủ Phác		X		
41	Từ đường họ Nguyễn Đình				X
XVI	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐÔNG LĨNH (01 di tích)	1	0	0	0
42	Đền thờ Tô Hiến Thành	X			
XVII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐÔNG VINH (02 di tích)	1	1	0	0
43	Di tích Khảo cổ học lò gốm Tam Thọ	X			
44	Nghè làng Đa Sỹ		X		
XVIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIỆU DƯƠNG (01 di tích)	0	0	1	0
45	Di tích khảo cổ Thiệu Dương			X	
XIX	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIỆU KHÁNH (02 di tích)	0	1	1	0
46	Khu Khảo cổ núi Đọ			X	
47	Đình làng Thanh Dương		X		
XX	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIỆU VÂN (04 di tích)	1	1	1	1
48	Đền Hiền Lâm			X	
49	Đình làng Cổ Ninh				X
50	Từ đường họ Nguyễn Hữu	X			
51	Chùa Báo Ân		X		

STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
XXI	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HOÀNG QUANG (03 di tích)	1	0	1	1
52	Đền thờ Nguyễn Đình Giản	X			
53	Nhà thờ Phó bảng Lê Viết Tạo			X	
54	Từ đường họ Lê Quý (tức Lê Đại tộc Phù Quang)				X
XXII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ LONG ANH (02 di tích)	0	1	1	0
55	Chùa Long Khánh			X	
56	Đền thờ Bia Ký Từ Minh		X		
XXIII	DI TÍCH NẪM TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUẢNG THỊNH (01 di tích)	0	0	0	1
57	Nhà thờ họ Chi 3 Nguyễn Đức				X
XXIV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUẢNG CÁT (01 di tích)	0	0	1	0
58	Từ đường họ Nguyễn Công			X	
<b>B</b>	<b>ĐỐI VỚI 35 DI TÍCH ĐÃ ĐƯỢC TU BỔ MỘT SỐ HẠNG MỤC (TÍNH ĐẾN THỜI ĐIỂM CUỐI NĂM 2019)</b>				
I	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HÀM RỒNG (04 di tích)	0	0	2	2
1	Trận địa đồi C4			X	
2	Nhà máy điện Hàm Rồng			X	
3	Động Long Quang				X
4	Đền thờ Lê Uy - Trần Khát Chân				X
II	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG NAM NGẠN (02 di tích)	0	0	2	0
5	Đền thờ Chu Văn Lương			X	

STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
6	Chùa Hương Quang (Chùa Chanh)			X	
III	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG LAM SƠN (02 di tích)	0	0	1	1
7	Đền thờ Tống Duy Tân				X
8	Đền thờ Đức Thánh Trần			X	
IV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG TRƯỜNG THI (02 di tích)	0	0	1	1
9	Đền Thù Linh			X	
10	Bia khuyến học (Bia Trường Thi)				X
V	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐIỆN BIÊN (01 di tích)	0	0	0	1
11	Đền Thiên Linh Từ				X
VI	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG THỌ (01 di tích)	0	0	0	1
12	Chùa Đông Tác (Long Nhung)				X
VII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG VỆ (01 di tích)	0	0	1	0
13	Thái miếu nhà Hậu Lê			X	
VIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG CƯỜNG (03 di tích)	0	0	1	2
14	Đền thờ Lê Thành			X	
15	Chùa Tăng Phúc				X
16	Nghè Thổ Sơn				X
IX	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG TÀO XUYÊN (01 di tích)	0	0	1	0
17	Chùa Giáp Hoa			X	



STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
X	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG HƯƠNG (02 di tích)	0	0	1	1
18	Chùa Tu Ba				X
19	Đình Giáp Bắc			X	
XI	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG HẢI (02 di tích)	0	0	1	1
20	Đền thờ Trần Nhật Duật			X	
21	Chùa Lai Thành				X
XII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG QUẢNG THẮNG (01 di tích)	0	0	0	1
22	Địa điểm lễ xuất quân TNXP tập trung (N21) thời chống Mỹ				X
XIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐÔNG LĨNH (02 di tích)	0	0	1	1
23	Đình Phương Chính & nhà thờ họ Đàm (Lê)				X
24	Đền thờ Chiêu Phúc Đại Vương			X	
XIV	DI TÍCH NẪM TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐÔNG TÂN (02 di tích)	0	0	1	1
25	Đền thờ Tiến sĩ Trần Bá Tân			X	
26	Đền thờ Đại Vương Thái bảo Thiệu Quận Công				X
XV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIỆU DƯƠNG(02 di tích)	0	0	2	0
27	Đền Dương Đình Nghệ			X	
28	Đền Hạ			X	
XVI	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIỆU KHÁNH (01 di tích)	0	0	0	1
29	Chùa Vòm và núi Bàn A				X

STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
XVII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HOẰNG QUANG (02 di tích)	0	0	1	1
30	Đình Vĩnh Trị			X	
31	Nghè Nguyệt Viên				X
XVIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ LONG ANH (02 di tích)	0	0	1	1
32	Đền Thánh Cả				X
33	Đình - Đền Quan Nội			X	
XIX	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUẢNG THỊNH (01 cụm)	0	0	0	1
34	Cụm di tích Phủ Voi				X
	1- Núi Voi				
	2- Phủ Voi				
	3- Chùa Voi				
	4- Nghè Voi				
	5- Nhà Bia				
XX	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUẢNG CÁT (01 di tích)	0	0	1	0
	Chùa Yên Cát - khu Nghĩa Trùng			X	
<b>C</b>	<b>ĐỐI VỚI 107 DI TÍCH, DANH THẮNG CHƯA ĐƯỢC XẾP HẠNG</b>				
I	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HÀM RỘNG (16 di tích)	4	6	3	3
1	Nhà cổ gia đình ông Lương Trọng Kén		X		
2	Nhà cổ gia đình ông Lương Trọng Bảo			X	

STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
3	Nhà cổ gia đình ông Lương Trọng Thường		X		
4	Nhà cổ gia đình ông Lương Bá Hanh			X	
5	Nhà cổ gia đình ông Lương Thanh Tùng	X			
6	Nhà cổ gia đình ông Dương Đình Tường	X			
7	Nhà cổ gia đình ông Lương Bá Sáu				X
8	Nhà cổ gia đình ông Dương Chân				X
9	Nhà cổ gia đình bà Dương Thị Ký		X		
10	Nhà cổ gia đình bà Dương Thị Tấm		X		
11	Nhà cổ gia đình ông Nguyễn Văn Tằn			X	
12	Nhà cổ gia đình ông Nguyễn Văn Huệ				X
13	Cổng làng (Ngõ Tri)		X		
14	Làng cổ Đông Sơn	X			
15	Bia căm thù đế quốc Mỹ		X		
16	Giếng cổ	X			
II	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG NAM NGẠN (02 di tích)	1	0	1	0
17	Nhà cổ gia đình bà Lê Thị Kem			X	
18	Địa điểm nơi các nữ sinh sư phạm và trường Y Thanh Hóa bị bom Mỹ vào ngày 4/5/1972 (âm lịch)	X			
III	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG TRƯỜNG THI (02 di tích)	1	0	1	0

STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
19	Đền Thủy Linh	X			
20	Phủ Quán Dò			X	
IV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG BA ĐÌNH (02 di tích)	1	0	0	1
21	Phủ Thanh Linh				X
22	Bia nhà Thương	X			
V	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG PHÚ SƠN (01 di tích)	1	0	0	0
23	Chùa Quảng Hóa	X			
VI	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG THỌ (02 di tích)	1	1	0	0
24	Đình làng Hạc	X			
25	Nhà cổ gia đình ông Trần Xuân Sơn		X		
VII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG AN HƯNG (01 di tích)	0	0	1	0
26	Chùa Năm Cật			X	
VIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG CƯỜNG (12 di tích)	3	4	3	2
27	Di chỉ khảo cổ học núi Voi	X			
28	Nhà cổ gia đình bà Lê Thị Hồng		X		
29	Nhà cổ gia đình ông Lê Đỗ Thọ		X		
30	Nhà cổ gia đình ông Lê Đỗ Tôn				X
31	Phủ Mẫu Đình Hương			X	
32	Đình Trung		X		

STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
33	Nhà cổ gia đình ông Nguyễn Văn Biên				X
34	Bia "Hậu kỳ bi ký"			X	
35	Giếng cổ làng Đại Khôi			X	
36	Nhà cổ gia đình ông Nguyễn Văn Nghiêm	X			
37	Nghè Thượng	X			
38	Phủ ông Nhuệ		X		
IX	DI TÍCH NẴM ĐỊA BÀN PHƯỜNG TÀO XUYỀN (03 di tích)	2	1	0	0
39	Chùa Sùng Nghiêm		X		
40	Chùa Phúc Hưng	X			
41	Đình Tào Mỹ	X			
X	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG HƯƠNG (01 di tích)	0	0	0	1
42	Đền Cửa Sông				X
XI	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐÔNG HẢI (14 di tích)	5	3	4	2
43	Nhà cổ gia đình bà Phạm Thị Ôn		X		
44	Nhà cổ gia đình bà Nguyễn Thị Đức			X	
45	Nhà cổ gia đình bà Nguyễn Thị Tám	X			
46	Nhà cổ gia đình bà Nguyễn Thị Thảo	X			
47	Nhà thờ họ Trần Văn			X	
48	Phủ Ái Sơn	X			

STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
49	Nhà cổ gia đình ông Lê Chí Sỹ				X
50	Chùa Đồng Lễ		X		
51	Nghè làng Lễ Môn			X	
52	Nghè Sơn Vạn			X	
53	Mộ bà Chúa	X			
54	Nhà cổ gia đình ông Nguyễn Xuân Khiêu		X		
55	Nhà cổ gia đình bà Nguyễn Thị Luyện	X			
56	Nhà thờ họ Lê Chí Hàn				X
XII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG QUẢNG THẮNG (05 di tích)	1	1	1	2
57	Địa điểm đình Phù Lưu Mỹ				X
58	Nhà thờ họ Yên	X			
59	Bia làng Phù Lưu Trung		X		
60	Nhà thờ họ Đồng				X
61	Địa điểm Đình Ngoài			X	
XIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG QUẢNG THÀNH (04 di tích)	2	0	2	0
62	Địa điểm chùa làng Vĩnh Yên			X	
63	Nhà thờ họ Trần	X			
64	Đình Hội	X			
65	Địa điểm chùa Chợ Nhàng			X	

STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
XIV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG QUẢNG HƯNG (04 di tích)	2	1	0	1
66	Nghè làng Nhân Thọ	X			
67	Chùa Bái Châm	X			
68	Địa điểm chùa Được		X		
69	Địa điểm Nghè Duy Tiều				X
XV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐÔNG LĨNH (06 di tích)	1	2	2	1
70	Chùa Thái Lai			X	
71	Địa điểm Đền Hạ	X			
72	Địa điểm Nghè Võ		X		
73	Địa điểm Văn Chi			X	
74	Đền Thượng				X
75	Đình Trung		X		
XVI	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐÔNG VINH (02 di tích)	1	0	1	0
76	Địa điểm chùa Lỗi	X			
XVII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐÔNG TÂN (06 di tích)	2	2	1	1
77	Địa điểm chùa Cồn			X	
78	Chùa Nam	X			
79	Đền thờ Tiên sĩ Lê Dị Tài		X		

STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
80	Đền thờ Tiên sĩ Lê Vinh	X			
81	Nhà thờ Nguyễn Thế Khanh		X		
82	Sắc phong gỗ gia đình ông Lê Đình Tường				X
XVIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIỆU DƯƠNG (03 di tích)	2	1	0	0
83	Bia "lão hội quán bi ký"	X			
84	Hang Tiên		X		
85	Di chỉ KCH Đồng Khôi	X			
XIX	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIỆU KHÁNH (09 di tích)	2	0	4	3
86	Chùa Quy Cốc	X			
87	Đền Thánh Bà			X	
88	Đền Đức Thánh Trần			X	
89	Đình Chành	X			
90	Đền Đức Ông				X
91	Miếu Nhị				X
92	Nhà cổ gia đình bà Vũ Thị Luận			X	
93	Nhà thờ họ Nguyễn Đăng				X
94	Nhà thờ họ Dương			X	
XX	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIỆU VÂN (05 di tích)	0	1	2	3



STT	TÊN CÁC DI TÍCH, DANH LAM THẮNG CẢNH	GIAI ĐOẠN (2020-2025)		GIAI ĐOẠN (2026-2030)	
		Tu sửa cấp thiết	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ chống xuống cấp	Tu bổ, phục hồi, tôn tạo
95	Giếng làng Vân Tập			X	
96	Giếng làng Cổ Ninh				X
97	Miếu Chính			X	
98	Miếu Nhị				X
99	Nghè Phúc Hòa		X		
XXI	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HOÀNG QUANG (02 di tích)	1	0	1	0
100	Đền thờ Đức Quốc sư Lê Nhữ Bật	X			
101	Chùa Hạ			X	
XXII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ LONG ANH (01 di tích)	0	0	1	0
102	Lăng mộ bà Quốc Mẫu			X	
XXIII	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUẢNG CÁT (01 di tích)	0	0	0	1
103	Địa điểm lưu giữ Sắc phong				X
XXIV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUẢNG PHÚ (03 di tích)	1	0	1	1
104	Đình làng Ngọc Xuy			X	
105	Nhà thờ họ Lâm				X
106	Mộ Quan Nghè	X			
XXV	DI TÍCH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ QUẢNG TÂM (01 di tích)	0	0	1	0
107	Địa điểm lưu giữ cổ vật			X	

**Phụ lục 04: DANH MỤC CÁC ĐIỂM DI TÍCH, CỤM DI TÍCH CẦN ĐƯỢC NÂNG HẠNG**  
 (Kèm theo Quyết định số: \_\_\_\_\_ /QĐ-UBND ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	ĐỊA ĐIỂM DI TÍCH	NÂNG HẠNG TỪ CẤP TỈNH - THÀNH PHỐ LÊN CẤP QUỐC GIA	NÂNG HẠNG TỪ CẤP QUỐC GIA LÊN CẤP QUỐC GIA ĐẶC BIỆT
1	Phường Hàm Rồng & phường Nam Ngạn		- Cụm di tích chiến thắng Hàm Rồng (gồm: Cầu Hàm Rồng; núi Ngọc; trận địa đồi C4; nhà máy điện Hàm Rồng; đồi Quyết Thắng; chùa Mật Đa; đền thờ Chu Văn Lương; trận địa pháo – Sở chỉ huy) - Di chỉ khảo cổ học văn hóa Đông Sơn
2	Phường An Hưng		- Cụm di tích Nghệ thuật và thắng cảnh núi An Hoạch (gồm: Lăng quận Mãn, núi Vọng Phu, đình Thượng, chùa Hình Sơn và chùa Quan Thánh)
3	Phường Đông Vệ	- Chùa Đại Bi & núi Kỳ Lân	- Thái miếu nhà Hậu Lê
4	Xã Thiệu Khánh	- Chùa Vồm và núi Bàn A	
5	Phường Quảng Thắng	- Nhà thờ Nguyễn Phục	
6	Xã Hoằng Quang	- Nghè Nguyệt Viên	

**Phụ lục 05: ĐỊNH HƯỚNG - KẾ HOẠCH LẬP HỒ SƠ KHOA HỌC ĐỀ NGHỊ XẾP HẠNG DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA, DANH LAM THẮNG CẢNH CHO CÁC DI TÍCH CHƯA XẾP HẠNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ THANH HÓA**  
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	TÊN DI TÍCH, DI SẢN, DANH LAM THẮNG CẢNH	ĐỊA ĐIỂM	KẾ HOẠCH LẬP HỒ SƠ XẾP HẠNG		ĐỀ NGHỊ XẾP HẠNG CẤP
			Ngắn hạn (đến năm 2025)	Dài hạn (đến năm 2030)	
I	PHƯỜNG HÀM RỒNG (06 di tích)				
1	Nhà cổ gia đình ông Lương Thanh Tùng	Làng Đông Sơn		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
2	Nhà cổ gia đình ông Dương Đình Tường	Làng Đông Sơn		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
3	Cổng làng (Ngõ Trĩ)	Làng Đông Sơn	X		Di tích xếp hạng cấp quốc gia
4	Làng cổ Đông Sơn	Làng Đông Sơn	X		Di tích xếp hạng cấp quốc gia
5	Bia căm thù đế quốc Mỹ	Làng Đông Sơn	X		Di tích xếp hạng cấp tỉnh
6	Giếng cổ	Làng Đông Sơn	X		Di tích xếp hạng cấp quốc gia
II	PHƯỜNG NAM NGẠN (01 di tích)				
7	Địa điểm nơi các nữ sinh sư phạm và trường Y Thanh Hóa bị bom Mỹ vào ngày 4/5/1972 (âm lịch)	Hồ Đầm, Nam Ngạn 4		X	Di tích xếp hạng cấp quốc gia
III	PHƯỜNG TRƯỜNG THI (01 di tích)				
8	Đền Thủy Linh	Phố Tân Lập		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
IV	PHƯỜNG BA ĐÌNH (01 di tích)				
9	Bia nhà Thương	Đường Nguyễn Trãi		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
V	PHƯỜNG PHÚ SƠN (01 di tích)				
10	Chùa Quảng Hóa	Phường Phú Sơn		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
VI	PHƯỜNG ĐÔNG THỌ (02 di tích)				

STT	TÊN DI TÍCH, DI SẢN, DANH LAM THẮNG CẢNH	ĐỊA ĐIỂM	KẾ HOẠCH LẬP HỒ SƠ XẾP HẠNG		ĐỀ NGHỊ XẾP HẠNG CẤP
			Ngắn hạn (đến năm 2025)	Dài hạn (đến năm 2030)	
11	Đình làng Hạc	Phố Nam	X		Di tích xếp hạng cấp tỉnh
12	Nhà cổ gia đình ông Trần Xuân Sơn	Phố Chung	X		Di tích xếp hạng cấp quốc gia
VII	PHƯỜNG ĐÔNG CƯỜNG (05 di tích)				
13	Di chỉ khảo cổ học núi Voi	Làng Đại Khối	X		Di tích xếp hạng cấp tỉnh
14	Đình Trung	Làng Đại Khối		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
15	Nhà cổ gia đình ông Nguyễn Văn Nghiêm	Làng Đại Khối		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
16	Nghè Thượng	Làng Đại Khối		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
17	Phủ ông Nhuệ	Làng Đại Khối		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
VIII	PHƯỜNG TÀO XUYÊN (03 di tích)				
18	Chùa Sùng Nghiêm	Phố Yên Vực 1		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
19	Chùa Phúc Hưng	Thượng Đình 2	X		Di tích xếp hạng cấp quốc gia
20	Đình Tào Mỹ	Thôn 7	X		Di tích xếp hạng cấp tỉnh
IX	PHƯỜNG ĐÔNG HẢI (07 di tích)				
21	Nhà cổ gia đình bà Phạm Thị Ôn	Thôn Lễ Môn		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
22	Nhà cổ gia đình bà Nguyễn Thị Tám	Làng Ái Sơn 2		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
23	Nhà cổ gia đình bà Nguyễn Thị Thảo	Làng Ái Sơn 2		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
24	Phủ Ái Sơn	Làng Ái Sơn	X		Di tích xếp hạng cấp tỉnh
25	Mộ bà Chúa	Làng Đồng Lễ	X		Di tích xếp hạng cấp tỉnh

STT	TÊN DI TÍCH, DI SẢN, DANH LAM THẮNG CẢNH	ĐỊA ĐIỂM	KẾ HOẠCH LẬP HỒ SƠ XẾP HẠNG		ĐỀ NGHỊ XẾP HẠNG CẤP
			Ngắn hạn (đến năm 2025)	Dài hạn (đến năm 2030)	
26	Nhà cổ gia đình ông Nguyễn Xuân Khiêu	Làng Lễ Môn		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
27	Nhà cổ gia đình bà Nguyễn Thị Luyến	Làng Lễ Môn		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
X	PHƯỜNG QUẢNG THẮNG (01 di tích)				
28	Nhà thờ họ Yên	Xóm 7, làng Phù Lưu Mỹ		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
XI	PHƯỜNG QUẢNG THÀNH (02 di tích)				
29	Nhà thờ họ Trần	Thôn Thành Yên		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
30	Đình Hội	Thôn Thành Công	X		Di tích xếp hạng cấp tỉnh
XII	PHƯỜNG QUẢNG HƯNG (03 di tích)				
31	Nghè làng Nhân Thọ	Làng Nhân Thọ		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
32	Chùa Bái Chấm	Làng Nhân Thọ	X		Di tích xếp hạng cấp quốc gia
33	Địa điểm chùa Được	Làng Duy Tiến		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
XIII	XÃ ĐÔNG LĨNH (01 di tích)				
34	Địa điểm Đền Hạ	Làng Sơn Viện		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
XIV	XÃ ĐÔNG VINH (01 di tích)				
35	Địa điểm chùa Lỗi	Làng Đa Sỹ		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
XV	XÃ ĐÔNG TÂN (04 di tích)				
36	Chùa Nam	Làng Tân Cộng		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
37	Đền thờ Tiến sĩ Lê Dị Tài	Làng Tân Cộng		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh

STT	TÊN DI TÍCH, DI SẢN, DANH LAM THẮNG CẢNH	ĐỊA ĐIỂM	KẾ HOẠCH LẬP HỒ SƠ XẾP HẠNG		ĐỀ NGHỊ XẾP HẠNG CẤP
			Ngắn hạn (đến năm 2025)	Dài hạn (đến năm 2030)	
38	Đền thờ Tiến sĩ Lê Vinh	Làng Tân Cộng		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
39	Nhà thờ Nguyễn Thế Khanh	Thôn Tân Dân		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
XVI	XÃ THIỆU DƯƠNG (03 di tích)				
40	Bia "lão hội quán bi ký"	Làng Giàng	X		Di tích xếp hạng cấp quốc gia
41	Hang Tiên	Thôn 3, làng Giàng		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
42	Di chỉ KCH Đồng Khối		X		Di tích xếp hạng cấp quốc gia
XVII	XÃ THIỆU KHÁNH (02 di tích)				
43	Chùa Quy Cốc	Thôn 1, làng Đọ		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
44	Đình Chành	Thôn 3, làng Chành		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh
XVIII	XÃ HOÀNG QUANG (01 di tích)				
45	Đền thờ Đức Quốc sư Lê Nhữ Bật	Thôn 3	X		Di tích xếp hạng cấp tỉnh
XIX	XÃ QUẢNG PHÚ (01 di tích)				
46	Mộ Quan Nghệ	Thôn Phú Thành		X	Di tích xếp hạng cấp tỉnh